



**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH BẮC NINH
BAN KIỂM SOÁT**

SỐ: 1.BCBKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc ninh, ngày 21...tháng 4...năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công ty Cổ phần nước sạch Bắc Ninh năm 2022

Nhiệm kỳ 2017-2021

Căn cứ :

Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần nước sạch Bắc ninh (sửa đổi bổ sung năm 2021)

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính 2021 của Công ty cổ phần nước sạch Bắc Ninh bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO.

Kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2021
Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2021; Nhiệm kỳ 2017-2021 như sau:

I.Hoạt động của Ban kiểm soát:

1.Nhân sự của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên, trong năm 2021 nhân sự có sự thay đổi:

Bà Trần Thị Hương - Trưởng ban - Nhiệm kỳ 2017-2022

Bà Nguyễn Thị Mai Lan - Thành viên - Nhiệm kỳ 2017-2022

Ông Nguyễn Bá An - Thành viên -Nhiệm kỳ 2017-2022. Miễn nhiệm ngày 20/4/2021;

Bầu bổ sung ông Nguyễn Văn An- Thành viên - Nhiệm kỳ 2017-2022 (kể từ ngày 1/5/2021)

2.Các công việc đã thực hiện trong năm 2021:

Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp, giám sát đánh giá các nội dung:

-Thảo luận một số nội dung kiểm tra giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông. Công tác soát xét chứng từ, hạch toán và mở sổ sách kế toán, chấp hành nghĩa vụ với nhà nước. Công tác thực hiện các nghị quyết các cuộc họp HĐQT đã thông qua.

-Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc năm 2021.

-Trao đổi về báo cáo tài chính quý; Báo cáo tài chính bán niên; báo cáo tài chính năm đưa ra các ý kiến nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính và việc tuân thủ các quy định.

-Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật về công bố thông tin công ty đại chúng: Công bố báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2021; Nghị quyết ĐHCĐ và nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021. Việc thay đổi nhân sự chủ chốt.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh 6 tháng và năm 2021
- Xem xét phân tích số liệu báo cáo tài chính năm 2021 báo cáo trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về việc quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD.
- Tham gia đóng góp ý kiến các dự thảo hợp đồng, xây dựng và điều chỉnh các quy định, quy chế quản trị nội bộ.
- Rà soát các quy trình thực hiện việc tổ chức đại hội đồng cổ đông; Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 theo quy định.
- Tham gia, đánh giá công tác kiểm kê tài sản công cụ dụng cụ cuối năm tại các đơn vị, nhà máy.
- Đề xuất kiến nghị với Ban tổng giám đốc về việc xây dựng lại đơn giá khoán cho các bộ phận cho phù hợp với thực tế;
- *Các ý kiến của từng thành viên Ban kiểm soát đều được phản ánh trong các cuộc kiểm tra đánh giá và gửi Tổng giám đốc xem xét yêu cầu các bộ phận đơn vị có liên quan hoàn thiện và điều chỉnh.

3. Thù lao của Ban kiểm soát: Thực hiện theo Nghị quyết tại đại hội đồng cổ đông ngày 20/4/2021.

II. Kết quả phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát – Hội đồng quản trị – Ban tổng giám đốc.

Trong năm Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị- Ban tổng giám đốc:

- Ban kiểm soát đã nhận được đầy đủ các thông báo mời dự họp giao ban; các cuộc họp quan trọng khác và tham gia các ý kiến liên quan đến công tác SXKD của Công ty.
- Nhận đầy đủ các tài liệu, thông tin theo quy định. Các phiếu xin ý kiến, tờ trình, biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được cung cấp cho Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

1. Công tác quản trị :

- HĐQT tập trung vào việc triển khai nội dung Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên và đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 và các nghị quyết trong năm đã ban hành: Tập trung sản xuất kinh doanh nước, mở rộng hệ thống cấp nước, nâng cao chất lượng dịch vụ, kiểm soát chất lượng nước, giải quyết sự cố kịp thời, thực hiện chương trình cấp nước an toàn. Tập trung cao cho việc chống thất thoát, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và các cổ đông. Tạo điều kiện tốt nhất cho các tổ chức đoàn thể hoạt động theo quy định.
- HĐQT đã tuân thủ đầy đủ các quy định, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản. Trong năm HĐQT đã ban hành

14 nghị quyết trong đó có 4 nghị quyết biểu quyết trực tiếp và 10 nghị quyết được lấy phiếu ý kiến bằng văn bản, các nghị quyết được ban hành một cách hợp lệ trên cơ sở các biên bản họp và phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên HĐQT. Trong năm HĐQT đã thông qua bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Phương đảm nhận chức danh kế toán trưởng Công ty và một số cán bộ quản lý khác theo đúng quy định đã ban hành.

2. Công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Trong năm 2021 đã có sự thay đổi về nhân sự Tổng giám đốc tại nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 20/4/2021: Miễn nhiệm ông Vũ Hữu Tân và bầu bổ sung ông Luru Xuân Tâm.

-Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện kịp thời đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, sử dụng vốn, tài sản hợp lý.

-Hoàn thành kế hoạch cấp nước an toàn của Công ty và của từng nhà máy đưa vào thực hiện. Thành lập ban cấp nước an toàn thực hiện kiểm tra đánh giá thường xuyên các tác động ảnh hưởng đến công tác cấp nước. Chủ động xây dựng vùng cấp nước an toàn. Thực hiện theo quy định tại Thông tư 41 và theo quy chuẩn kỹ thuật địa phương chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh do UBND tỉnh ban hành. Tăng cường công tác nội kiểm trong công tác kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy đảm bảo các chỉ tiêu theo quy chuẩn quy định.

-Xây dựng mới và điều chỉnh lại một số quy trình làm việc cho phù hợp với thực tế, gắn trách nhiệm làm việc của từng đơn vị bộ phận nhằm tăng hiệu quả điều hành SXKD

-Tuyên truyền vận động khách hàng thanh toán tiền nước bằng chuyển khoản giảm tiền mặt.

-Công tác kiểm tra nội bộ sát sao để có những điều chỉnh phù hợp với công tác quản lý

-Triển khai thi công một số dự án cấp nước có nhu cầu cấp thiết đúng tiến độ đạt hiệu quả cao

-Các nhà máy chủ động kiểm tra đánh giá các khách hàng dùng nước đột biến để điều chỉnh ký lại hợp đồng

-Thành lập trung tâm chăm sóc khách hàng hoạt động hiệu quả, chuyên nghiệp

-Triển khai công tác cắt nước các khách hàng không dùng nước như cam kết trong hợp đồng, giảm số lượng khách hàng không ra hóa đơn

-Công tác chống thất thoát được chi tiết cụ thể: Siêu âm đồng hồ, phân vùng tách mạng lắp đặt lại các đồng hồ để theo dõi

-Công tác sục rửa thực hiện theo đúng kế hoạch nâng cao chất lượng nước

-Xây dựng định mức cho nhân viên quản lý mạng; nhân viên quản lý khách hàng

-Ký lại hợp đồng bán nước thô đối với một số khách hàng

-Triển khai thực hiện dự án 45.000m³/ngđ đảm bảo công suất cấp nước cho năm 2022 trở đi

-Triển khai thay thế một số tuyến ống các khu vực đang sử dụng ống thép nhằm giảm tỷ lệ nước thất thoát

-Tập trung chỉ đạo việc thu hồi nợ với các khách hàng có thời gian nợ kéo dài; giá trị lớn.

-Điều hành công tác SXKD hoàn thành theo kế hoạch năm như nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông đã thông qua ngày 20/4/2021.

IV. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty từ năm 2017-2021 (theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 18/4/2017):

Đại hội đồng cổ đông năm 2022 là đại hội kết thúc 5 năm nhiệm kỳ thứ nhất của HĐQT và Ban kiểm soát. Công tác quản lý tài chính cơ bản đạt hiệu quả thể hiện ở các chỉ tiêu mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất 2017 đã thông qua (Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm). Mặc dù doanh thu chỉ đạt 98,1% (do ảnh hưởng của dịch covid 19 trong năm 2020 và 2021 mức độ tiêu thụ nước giảm nhiều; Công ty đã giảm giá nước cho khách hàng theo văn bản của UBND tỉnh bắc ninh) nhưng Lợi nhuận sau thuế tăng 24%, thu nhập bình quân người/tháng tăng 21%, cổ tức cũng tăng 8,7% (năm 2021 trình ĐHĐCĐ tỷ lệ trả cổ tức/vốn là 9%)

Nhiệm kỳ 2017-2021 Công ty đã Tổ chức thi công hoàn thành nhiều công trình cấp nước đảm bảo tiến độ và chất lượng như: Tuyến truyền tải D630 dọc QL18; Hoàn thành mạng đường ống cấp nước cho các xã phường của thành phố Bắc Ninh, thay nguồn nước thô nhà máy cấp nước thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, hoàn thành mạng lưới cấp nước cho 2 xã Lãng Ngâm và Đông Cứu, huyện Gia Bình, v.v.. Các công trình đi vào hoạt động đều phát huy hiệu quả.

Xây dựng quy trình ứng phó khẩn cấp với nguồn nước bị ô nhiễm bất thường của các Nhà máy nước. Lắp đặt hệ thống camera để giám sát.

Liên danh với Công ty Long Phương (TNHH) để thực hiện Dự án giai đoạn II Nhà máy nước mặt thành phố Bắc Ninh công suất 30.000 m³/ngày đêm, đã hoàn thành trước tiến độ.

- Tiếp nhận quản lý vận hành (thuê tài sản) hệ thống mạng đường ống cấp nước 3 phường Đồng Ky, Đồng Nguyên, Tân Hồng thuộc thành phố Từ Sơn.

-Đầu tư lắp đặt đồng hồ điện tử cho một số khu vực của thành phố Bắc Ninh để kiểm soát lưu lượng và áp lực.

V. Kết quả hoạt động SXKD năm 2021.

1-Kết quả giám sát một số các chỉ tiêu thực hiện theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2021 và so với năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2021(triệu đồng)	Tỷ lệ (%) đạt được	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%) năm 2021 so với năm 2020
1	Tổng doanh thu:	202.398	204.080	100,8	192.396	106
	Trong đó:					
	-Doanh thu nước	184.611	187.030	101,3	172.180	108,6
	-Doanh thu XL	11.000	9.620	87	12.049	79,8
	-Cho thuê tài sản	787	787	100	787	100
	-Doanh thu tài	5.500	6.066	110	6.854	88,5

	chính					
	-Thu nhập khác	500	577	115	526	109,6
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	19.000	23.854	125,5	34.586	68,9
3	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đồng)		628		902	69,6

*Năm 2021, mặc dù ảnh hưởng của dịch covid 19, với các chỉ tiêu đạt được so với kế hoạch năm 2021 nêu trên: Công ty đã hoàn thành mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua (riêng doanh thu xây lắp chưa đạt do ảnh hưởng của dịch covid 19 nên công tác lắp đặt bị dừng gián đoạn). Năm 2021 so với năm 2020 một số chỉ tiêu như các khoản thu nhập từ tài chính giảm do Công ty sử dụng nguồn vốn để đầu tư kinh doanh; Lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 70% so 2020 do Công ty điều chỉnh lại thời gian tính khấu hao tài sản (bắt đầu từ năm 2021).

2-Kết quả giám sát tài chính:

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán VACO (đơn vị đã được lựa chọn thông qua tại đại hội đồng cổ đông năm 2021), số liệu trong báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý. Sổ sách kế toán được hạch toán đầy đủ rõ ràng các chi phí sản xuất và kết quả kinh doanh trong kỳ báo cáo;

Số liệu báo cáo tài chính: Chi tiết đã đăng trên website Công ty

3-Nhận xét đánh giá một số chỉ tiêu tài chính cơ bản theo kết quả SXKD năm 2021:

-Tiền và các khoản tương đương tiền tại ngày 31/12: 18.501 triệu đồng, đáp ứng nhu cầu về vốn cho SXKD và đầu tư của Công ty

-Hàng tồn kho năm 2021: 19.043, năm 2020: 17.363 triệu tăng là do Chi phí sản xuất kinh doanh hoạt động xây dựng dở dang của Công trình: Xử lý sự cố công qua đề đang chờ chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

-Chi phí QLDN năm 2021 giảm so với 2020: Năm 2021: 12.627 triệu, năm 2020: 13.156 triệu; Giá vốn tăng chủ yếu giá vốn nước sạch do tính lại khấu hao.

-Nợ phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2021 so với năm 2020:

Chỉ tiêu	Năm 2021 (triệu đồng)	Năm 2020(triệu đồng)	Tăng giảm (triệu đồng)
Phải thu ngắn hạn (chủ yếu là KH dùng nước khu vực BN - Kỳ thu tiền nước sau kỳ kế toán)	20.962	20.398	564
Trả trước cho người bán (trong đó 2.041 triệu là chi phí trả trước tiền mua máy bơm)	2.587	4.240	-1.653

lắp đặt cho Nhà máy nước mặt của Cty CP công nghệ sài gòn			
Phải thu khác (chủ yếu là lãi dự thu tiền gửi và đền bù GPMB NM nước Chờ- Gia bình: 7.213 triệu)	8.770	5.509	3.261

*Nợ phải trả : -Phải trả ngắn hạn tại ngày 31/12/2021 : 9.200 triệu đồng, năm 2020 : 6.541 triệu đồng. Tăng 2.659 triệu là số tiền phải trả cho các đơn vị đang thực hiện một số hợp đồng giao dịch với công ty.

-Phải trả dài hạn tại ngày 31/12/2021 : 89.932 triệu đồng, năm 2020 : 95.275 triệu trong đó 63.492 triệu là khoản tiền UBND tỉnh Bắc ninh cho Công ty mượn để thực hiện các dự án nước sạch và 26.439 triệu là khoản góp vốn theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh của Công ty TNHH Long phương với Công ty số 2805 ngày 28/5/2020 (số vốn góp này sẽ được giảm dần qua các năm khi Công ty thanh toán tiền khấu hao cho Cty TNHH Long phương)

-Các khoản nợ vay của các khoản vay hỗ trợ các dự án đều được trả nợ vay đúng hạn, không có nợ xấu.

****Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2021 so với 2020 :

-Khả năng thanh toán: Các hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh đều duy trì ổn định so với năm 2020, khả năng tài chính của Công ty là đảm bảo an toàn, đủ khả năng thanh toán cho các khoản nợ đến hạn trong vòng 12 tháng:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
-Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	2,56	2,58
Tài sản ngắn hạn (triệu đồng)	167.958	174.241
Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	65.713	67.453
-Hệ số thanh toán nhanh (lần)	2,27	2,33
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho (triệu đồng)	418.915	156.878
Nợ ngắn hạn (triệu đồng)	65.713	67.453

-Cơ cấu vốn (%) : Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng tài sản và Vốn chủ sở hữu giảm hơn so với năm 2020. Hệ số an toàn tài chính tốt :

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Tỷ lệ (%)	32,1	33,7
Nợ phải trả(triệu đồng)	193.461	211.432
Tổng Tài sản(triệu đồng)	602.515	626.745
Tỷ lệ (%)	47,2	50,9
Nợ phải trả(triệu đồng)	193.461	211.432
Vốn chủ sở hữu(triệu đồng)	409.053	415.313

-Hiệu quả (%) :Năm 2021 giảm hơn so với năm 2020 vì năm 2021 tăng chủ yếu do khấu hao tài sản ; Chi phí sục rửa đường ống cấp nước ; Chi phí đầu tư xây dựng mới trung tâm chăm sóc khách hàng ; Nhà làm việc 1 tầng trạm tăng áp Đại phúc ; Cải tạo trụ sở làm việc Công ty ...

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
Tỷ lệ (%)	12,08	18,69
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	23.854	34.586
Doanh thu(triệu đồng)	197.437	185.016
Tỷ lệ (%)	3,96	5,52
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	23.854	34.586
Tổng tài sản (triệu đồng)	602.515	626.745
Tỷ lệ (%)	5,83	8,33
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	23.854	34.586
Vốn chủ sở hữu (triệu đồng)	409.053	415.313

Với kết quả trên. Công ty đã đáp ứng được khả năng thanh toán, trả nợ và hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH kiểm toán Vaco kiểm toán.

VI. Kết luận và kiến nghị

Với sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành Công ty đã hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2021 theo đúng các nghị quyết đã ban hành. Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo công bố thông tin Công ty đại chúng. Trong năm, Công ty không phát sinh vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động SXKD cũng như các xung đột lợi ích nào với những người có liên quan.

Công tác quản lý tài chính hiệu quả. Tiếp tục đầu tư và mở rộng thêm hệ thống cấp nước, đặc biệt là công tác kiểm soát chất lượng nước, tập trung cao cho công tác chống thất thoát nước, chăm sóc khách hàng. Triển khai việc sục rửa đường ống, cắt nước các khách hàng có nợ kéo dài và ít dùng nước không theo cam kết như hợp đồng cung cấp nước đã ký. Công tác thu hồi nợ tiền nước đã thu được kết quả cao, số dư nợ đã giảm cơ bản. Xây dựng kế hoạch kiểm định các đồng hồ có thời gian sử dụng nhiều năm.

Xây dựng định mức công việc cho các bộ phận phù hợp với thực tế.

Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc một số vấn đề sau:

- Xây dựng kế hoạch cho chiến lược SXKD 5 năm tới.
- Xây dựng và trình UBND tỉnh điều chỉnh giá nước đảm bảo nguồn vốn cho SXKD của Công ty.
- Thủ tục Giải thể Công ty TNHH cấp nước Bắc Ninh còn chậm

-Đề nghị có phương án xử lý 1 số công nợ còn kéo dài tuy giá trị không lớn: Nhà VH-NLV thôn Tư Thế xã Trí Quả- Thuận thành, Cải tạo chống xuống cấp Trụ sở Viện KSND huyện Lương tài, Cải tạo chống xuống cấp Trụ sở Viện KSND tỉnh Bắc Ninh.

-Giá vốn trên doanh thu của nhà máy Lim đang rất cao.

-Tiếp tục kế hoạch xây dựng trụ sở làm việc tại khu đất thuộc xã Hòa Long (chi phí xây dựng cơ bản dở dang kéo dài từ 2017 đến nay: 5.998 triệu đồng)

-Chi phí sửa chữa/Doanh thu của một số nhà máy còn tương đối cao: Nhà máy nước Chờ:274 triệu/5.173 triệu chiếm 5,3%; Nhà máy nước Gia Bình: 478 triệu/8.235 triệu chiếm 5,81%.

-Tỷ lệ thất thoát đã cơ bản đạt kế hoạch đề ra nhưng cố gắng duy trì và tiếp tục có biện pháp hơn nữa làm giảm xuống mức thấp nhất.

-Số lượng khách hàng không ra hóa đơn cũng còn tương đối lớn mặc dù Công ty đã triển khai việc cắt nước các khách hàng dùng nước không như cam kết theo hợp đồng và một số khách hàng có nợ kéo dài: Nhà máy nước Quế võ: 1.141/9.457 khách hàng chiếm 12,07%; Nhà máy nước Gia Bình: 699/7.258 khách hàng chiếm 9,63%; Nhà máy nước Chờ: 643/4.254 khách hàng chiếm 15,1%; Khu vực từ sơn: 635/4.547 khách hàng chiếm 13,9%. Khu vực TP Bắc Ninh 6.092/52.742 chiếm 11,2%.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát cho năm tài chính 2021 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

-Cổ đông

-HĐQT; Ban Tổng giám đốc

-Lưu BKS

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Trần Thị Hương





Kết quả SXKD của Công ty CP nước sạch Bắc ninh từ 2017-2021
(Theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 18/4/2017).

Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Dự kiến kế hoạch năm					Kết quả thực hiện					Tỷ lệ % hoàn thành so kế hoạch
		2017	2018	2019	2020	2021	2017	2018	2019	2020	2021	
Kế hoạch đầu tư SXKD	Tr.đ	190.000					389.798					205,2
Vốn điều lệ	Tỷ.đ	375,5	375,5	375,5	375,5	375,5	375,5	375,5	375,5	375,5	375,5	100,0
Tổng số lao động	Người	343	360	375	390	405	329	320	320	313	300	84,5
Tổng quỹ lương	Tr.đ	30.664	32.400	34.650	36.504	38.880	26.899	31.195	36.093	39.357	37.800	99,0
Thu nhập bình quân/người/tháng	người/t háng	7,45	7,5	7,7	7,8	8,0	8,5	9	9,3	9,3	10,5	121,2
Tổng doanh thu	Tr.đ	112.500	127.500	152.500	200.000	220.000	89.545	153.907	156.879	192.397	204.081	98,1
Chi phí sản xuất	Tr.đ	103.000	111.000	126.000	165.000	180.000	69.615	122.513	125.490	153.790	176.625	94,6
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	7.600	13.200	21.200	28.000	32.000	15.943	25.045	26.789	34.587	23.855	123,7
Tỷ lệ trả cổ tức/vốn	%	2,0	3,5	5,0	7,5	8,5	3,00	5,00	5,00	6,81	9,00	108,7

*** Cổ tức trình ĐHĐCĐ cho năm 2021 là 9%